

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	10,200 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-	21.4%	8.5%

	2024	
DT thuần	131	YoY ▼ 9.00 ▼ 6.8%
	tỷ VNĐ	

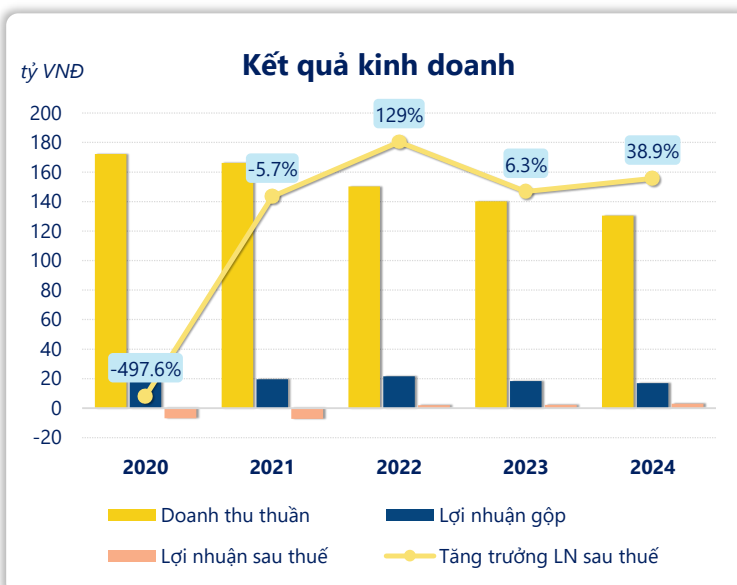
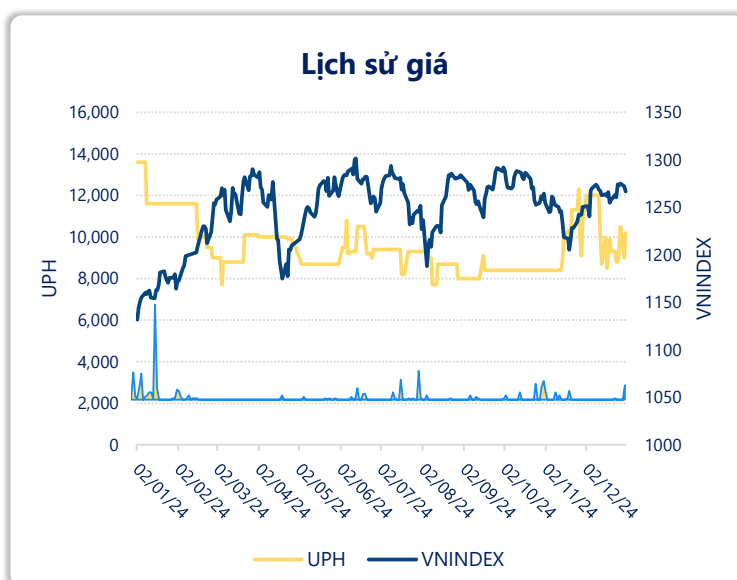
	2024	
LN gộp	17.0	YoY ▼ 1.30 ▼ 6.6%
	tỷ VNĐ	

	2024	
LN thuần	2.56	YoY ▲ 0.23 ▲ 9.7%
	tỷ VNĐ	

	2024	
LN sau thuế	3.07	YoY ▲ 0.86 ▲ 38.9%
	tỷ VNĐ	

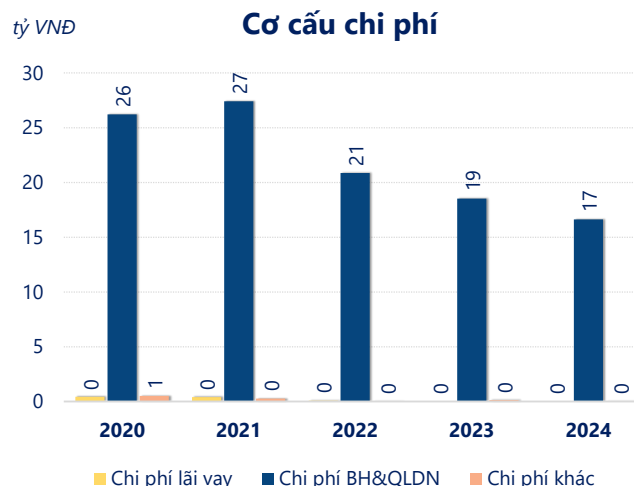
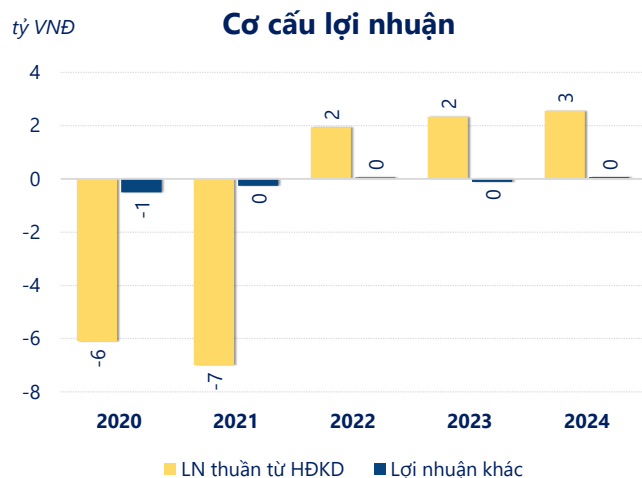
	2024	
ROE	2.0%	+/- YoY ▲ 0.5%

	2024	
ROA	0.8%	+/- YoY ▲ 0.2%



Năm **2024**, UPH ghi nhận doanh thu thuần **130.6** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **3.07** tỷ đồng, lần lượt **giảm 6.82%** và **tăng 38.9%** so với năm trước.

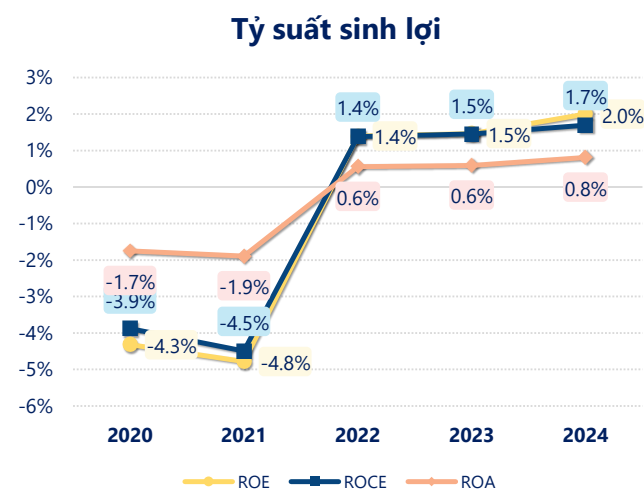
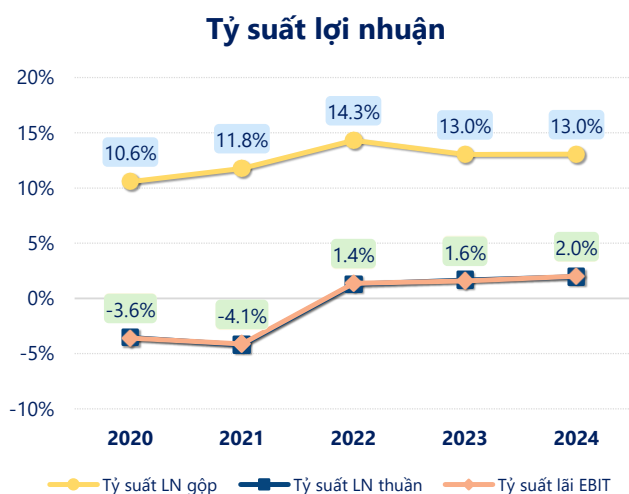
Lợi nhuận sau thuế có sự tăng trưởng có thể thấy là kết quả của việc tối ưu hóa hoạt động kinh doanh và quản lý tài chính hiệu quả. Tuy nhiên cần cải thiện hiệu quả hoạt động để tạo sự tăng trưởng ổn định.



Năm **2024**, UPH có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **2.56** tỷ đồng, **tăng lên 0.23** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (-1.25 tỷ đồng) là 3.81 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay không đổi so với năm trước bằng **0.00** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp giảm xuống** còn **16.63** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác bằng 0.00** tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

ROE của UPH năm 2024 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **2.00%**, đây là mức ROE **cao nhất** trong vòng 5 năm gần đây.



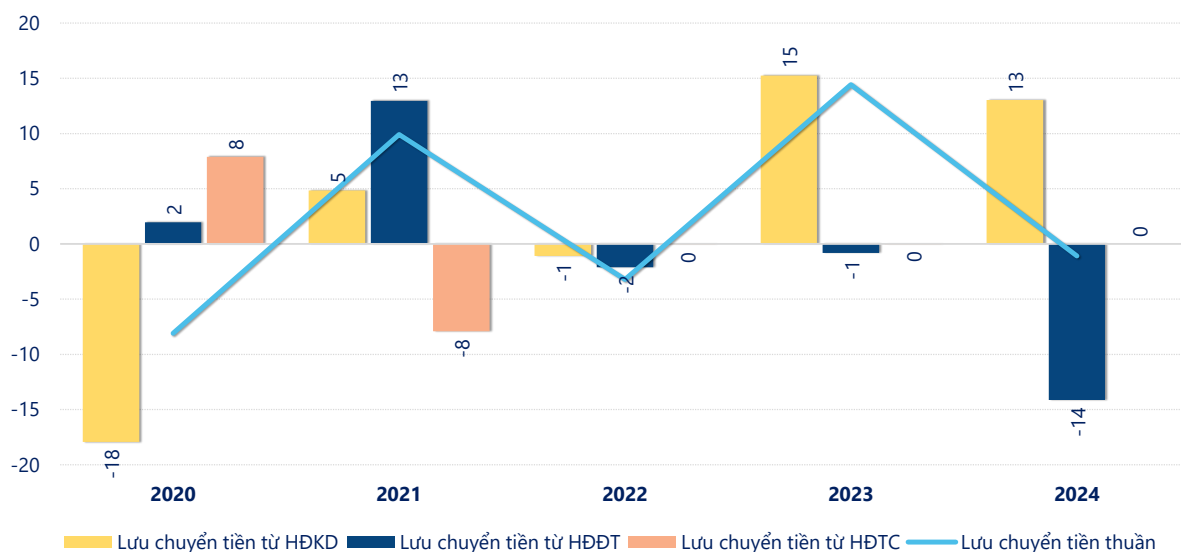
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	172	166	150	140	131
Giá vốn hàng bán	154	147	129	122	114
Lợi nhuận gộp	18.2	19.6	21.5	18.3	17.0
Doanh thu HĐTC	2.39	1.27	1.47	2.62	2.18
Chi phí TC	0.47	0.43	0.16	0.02	0.03
Chi phí lãi vay	0.41	0.40	0.07	0	0
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	13.6	15.2	4.93	4.10	2.33
Chi phí QLDN	12.7	12.2	15.9	14.4	14.3
LN thuần từ HĐKD	-6.10	-6.99	1.95	2.33	2.56
Lợi nhuận khác	-0.51	-0.26	0.05	-0.12	0.06
LN trước thuế	-6.61	-7.26	2.00	2.21	2.62
Lợi nhuận sau thuế	-6.85	-7.24	2.08	2.21	3.07
LNST của CĐ cty mẹ	-6.85	-7.24	2.08	2.21	3.07

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của UPH bằng **-1.10** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2023 (14.42 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **13.02** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-14.12** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **0.00** tỷ đồng.